

Số: /QĐ-SXD

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản đợt 1 năm 2026

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh Bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-SXD ngày 20/8/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc thành lập Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-HĐT ngày 03/7/2026 của Chủ tịch Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản về việc phê duyệt kết quả thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản đợt 1 năm 2026 tại tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 11/GUQ-SXD ngày 17/12/2025 của Sở Xây dựng về việc ủy quyền thực hiện các nội dung công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản cho 1.021 cá nhân, danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề tại Điều 1 Quyết định này phải chấp hành các quy định tại Khoản 7 Điều 31 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh Bất động sản và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Xây dựng, Hội đồng thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, QL_{N(G)}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Hồng

Phụ lục
DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ MÔI
GIỚI BẤT ĐỘNG SẢN ĐỢT 1 NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /7/2026 của
Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Ngô Nguyễn Thiên	Chương	10/11/1993	Đà Nẵng	
2	Trần Phan Thị Ngọc	Bích	08/02/1991	Đà Nẵng	
3	Văn Thị	Dung	02/11/1990	Đắk Lắk	
4	Huỳnh Sinh	Lam	29/07/1991	Gia Lai	
5	Trần Đức	Linh	19/07/1987	Đà Nẵng	
6	Nguyễn Thị	Long	16/05/1984	Nghệ An	
7	Võ Thị Ny	Na	10/02/1989	Đà Nẵng	
8	Nguyễn Thị Thanh	Nga	06/11/1983	Nghệ An	
9	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	28/12/1985	Đà Nẵng	
10	Vũ Khánh	Nhật	28/09/1987	Đà Nẵng	
11	Đinh Mạnh	Phú	12/01/1989	Phú Thọ	
12	Nguyễn Văn Trần	Phước	02/05/1995	Đà Nẵng	
13	Nguyễn Trần	Phước	02/05/1988	Đà Nẵng	
14	Nguyễn Văn	Tòng	28/10/1991	Đà Nẵng	
15	Nguyễn Thị	Trang	23/10/1984	Quảng Trị	
16	Nguyễn Thị Thúy	Vân	13/05/1983	Đà Nẵng	
17	Lê Văn	Ái	02/02/1999	Đà Nẵng	
18	Nguyễn	Ái	01/01/1987	Huế	
19	Lê Đình Việt	An	04/09/1982	Đà Nẵng	
20	Đỗ Văn	An	09/08/1995	Đắk Lắk	
21	Nguyễn Văn	An	26/06/1999	Đà Nẵng	
22	Nguyễn Xuân Lâm	An	13/12/1996	Quảng Ngãi	
23	Nguyễn Lê	Anh	19/09/1995	Đà Nẵng	
24	Nguyễn Thị Kim	Anh	13/11/1993	Đà Nẵng	
25	Phan Tú	Anh	06/10/1992	Đắk Lắk	
26	Hồ Đình	Anh	11/02/1988	Đà Nẵng	
27	Trần Thị Ngọc	Anh	27/11/1992	Gia Lai	
28	Trần Minh Hoàng	Anh	04/04/1995	Quảng Trị	
29	Lê Quỳnh	Anh	08/04/1988	Đà Nẵng	
30	Nguyễn Thị Kim	Anh	26/08/1984	Huế	
31	Nguyễn Thị Vân	Anh	20/06/1991	Đà Nẵng	
32	Võ Ngọc	Anh	28/09/1987	Hà Tĩnh	
33	Võ Lê Minh	Anh	19/07/1995	Đà Nẵng	
34	Lê	Anh	01/11/1988	Huế	
35	Vũ Hải	Anh	22/10/1998	Hung Yên	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
36	Nguyễn Duy	Anh	22/01/1997	Đà Nẵng	
37	Phan Thị Kiều	Anh	18/03/1992	Quảng Trị	
38	Trần Minh	Anh	02/05/1996	Đà Nẵng	
39	Huỳnh Nguyễn Quỳnh	Anh	06/11/2002	Đà Nẵng	
40	Lê Tấn	Anh	01/05/1990	Đà Nẵng	
41	Nguyễn	Anh	17/03/1997	Đà Nẵng	
42	Trần Đức	Anh	21/09/1992	Đà Nẵng	
43	Trần Thuý	Anh	03/08/1982	Quảng Ninh	
44	Trần Đức	Anh	25/11/1989	Đà Nẵng	
45	Lê Văn	Ảnh	01/01/1976	Quảng Ngãi	
46	Cao Thị Lệ	Ảnh	05/10/1979	Quảng Ngãi	
47	Lê Thị Kim	Ảnh	12/08/1988	Đà Nẵng	
48	Lê Thị Ngọc	Ảnh	08/01/1984	Đà Nẵng	
49	Trương Vũ Bảo	Ảnh	09/05/1987	Đà Nẵng	
50	Phạm Ngọc	Ban	25/08/1987	Đà Nẵng	
51	Lê Minh	Bảo	10/01/1990	Lâm Đồng	
52	Đặng Trần Nguyên	Bảo	20/10/2000	Đà Nẵng	
53	Bùi Đức	Bảo	24/07/1991	Quảng Trị	
54	Nguyễn Minh	Bảo	07/10/2003	Đà Nẵng	
55	Trần Quốc	Bảo	04/12/1994	Quảng Ngãi	
56	Cao Bùi	Bảo	20/08/1994	Quảng Ngãi	
57	Hồ Thị	Bé	09/11/1983	Quảng Ngãi	
58	Nguyễn Văn	Bi	25/06/1992	Đà Nẵng	
59	Phạm Thị Ngọc	Bích	03/02/1994	Đà Nẵng	
60	Hoàng Thị Ngọc	Bích	07/03/1991	Lâm Đồng	
61	Nguyễn Đức	Bin	01/06/1995	Đà Nẵng	
62	Nguyễn Thanh	Bình	06/03/1988	Đà Nẵng	
63	Trần Xuân	Bình	21/06/1989	Thanh Hóa	
64	Phan Chánh	Bình	21/05/1974	Đà Nẵng	
65	Phan Văn	Bình	16/07/1991	Đà Nẵng	
66	Vũ Hải	Bình	29/11/1983	Gia Lai	
67	Lương Duy	Bình	02/06/1992	Đà Nẵng	
68	Mai Thị Thanh	Bình	08/10/1991	Huế	
69	Võ Thanh	Bình	30/07/1986	Đà Nẵng	
70	Trần Phú	Bình	03/08/1983	Đà Nẵng	
71	Nguyễn Thị	Bình	20/11/1980	Đà Nẵng	
72	Nguyễn Thị Thái	Bình	23/05/2002	Hồ Chí Minh	
73	Nguyễn An	Bình	23/11/1996	Đà Nẵng	
74	Phạm Thái	Bình	02/02/1977	Quảng Ngãi	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
75	Nguyễn Xuân	Bình	04/03/1975	Hà Nội	
76	Võ Thị	Bình	20/02/1983	Quảng Ngãi	
77	Dương Văn	Bính	16/07/1986	Hà Nội	
78	Trần Thị	Bông	28/08/1992	Đà Nẵng	
79	Nguyễn Quang	Cảnh	30/01/1993	Đà Nẵng	
80	Trần Xuân	Cảnh	24/11/1998	Đà Nẵng	
81	Nguyễn Thị	Cẩm	13/08/1983	Quảng Ngãi	
82	Mai Thành	Công	15/09/1993	Đà Nẵng	
83	Võ Chí	Công	12/10/1986	Đồng Tháp	
84	Nguyễn Văn	Công	21/08/1993	Bắc Ninh	
85	Phan Thị	Cúc	19/05/1982	Đà Nẵng	
86	Nguyễn Trinh	Cường	15/09/1994	Quảng Ngãi	
87	Lê Nguyễn Mạnh	Cường	09/09/1994	Quảng Ngãi	
88	Chu Văn	Cường	12/02/1987	Đắk Lắk	
89	Nguyễn Tiến	Cường	13/10/1969	Hà Tĩnh	
90	Ngô Văn	Cường	01/06/1990	Đà Nẵng	
91	Đặng Hồng	Cường	23/04/1989	Đà Nẵng	
92	Nguyễn Văn	Cường	03/01/1980	Hưng Yên	
93	Nguyễn Mạnh	Cường	12/01/1991	Quảng Trị	
94	Trần Văn	Cường	11/06/1984	Đà Nẵng	
95	Trần Quốc	Cường	08/01/1985	Đà Nẵng	
96	Trần Thị Minh	Châu	22/04/1994	Đà Nẵng	
97	Huỳnh Nguyên	Châu	01/01/1993	Đà Nẵng	
98	Nguyễn Thị Hồng	Châu	15/09/1988	Hà Tĩnh	
99	Phùng Thị Diễm	Châu	14/03/1986	Đà Nẵng	
100	Phan Võ Ngọc	Châu	04/07/2004	Đà Nẵng	
101	Bùi Thị Mỹ	Châu	12/10/1990	Nghệ An	
102	Lê Thị Bích	Châu	06/11/1997	Đà Nẵng	
103	Phạm Quỳnh	Châu	16/10/1977	Đà Nẵng	
104	Đỗ Ngọc	Châu	30/07/1994	Đà Nẵng	
105	Phạm Thị	Chi	08/09/1985	Quảng Ngãi	
106	Hoàng Lê	Chi	07/05/1986	Đà Nẵng	
107	Nguyễn Thị Kim	Chi	03/08/1992	Hà Tĩnh	
108	Nguyễn Thị Kim	Chi	07/07/1984	Quảng Ngãi	
109	Đỗ Diệp	Chi	20/02/1992	Hà Nội	
110	Phan Quang	Chiến	26/05/1984	Đà Nẵng	
111	Nguyễn Quốc	Chiến	10/09/1991	Đà Nẵng	
112	Lê Văn	Chiến	06/08/1992	Quảng Ngãi	
113	Nguyễn Thị	Chinh	20/07/1983	Đà Nẵng	
114	Bùi Viết	Chinh	10/05/1982	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
115	Mai Trường	Chinh	29/05/2003	Gia Lai	
116	Hoàng Nghĩa	Chính	05/11/1998	Quảng Ngãi	
117	Lý Văn	Chung	04/04/1983	Quảng Ngãi	
118	Dương Thị Thanh	Chung	18/05/1992	Quảng Trị	
119	Thái Thị	Chung	01/01/1991	Đà Nẵng	
120	Ngô Lê Hoàng	Chương	21/11/1993	Đà Nẵng	
121	Trần Phương	Chương	24/02/1988	Nghệ An	
122	Đoàn Quốc	Danh	06/02/2004	Đà Nẵng	
123	Lê Văn	Danh	20/08/1995	Hà Tĩnh	
124	Lê Thanh	Dân	24/05/1993	Đà Nẵng	
125	Trần Đình	Dần	20/10/1986	Đồng Nai	
126	Võ Thị	Dè	19/09/1986	Đà Nẵng	
127	Huỳnh Thị Như	Diễm	16/10/1994	Đà Nẵng	
128	Nguyễn Thị Kim	Diễm	09/09/1987	Đắk Lắk	
129	Phan Thị Thu	Diễm	10/10/1978	Quảng Ngãi	
130	Nguyễn Thị Thuỳ	Diễm	12/10/1998	Đà Nẵng	
131	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	01/06/1994	Đà Nẵng	
132	Bùi Thị	Diệp	24/04/1988	Quảng Ngãi	
133	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	18/10/2002	Đà Nẵng	
134	Ngô	Du	23/04/1996	Đà Nẵng	
135	Đoàn	Duẩn	17/05/2007	Đà Nẵng	
136	Lê Công	Dung	16/05/1982	Quảng Ngãi	
137	Nguyễn Thuỳ	Dung	26/02/1995	Hà Tĩnh	
138	Nguyễn Thị Mai	Dung	26/09/1988	Đà Nẵng	
139	Vũ Kim	Dung	15/08/1990	Ninh Bình	
140	Nguyễn Thị Thu	Dung	08/07/1986	Đà Nẵng	
141	Trương Thị Mỹ	Dung	16/09/1999	Quảng Ngãi	
142	Huỳnh Anh	Dũng	10/10/1983	Đà Nẵng	
143	Đỗ Văn	Dũng	09/07/1993	Quảng Ngãi	
144	Trần Đức	Dũng	26/10/2003	Quảng Trị	
145	Nguyễn Minh	Dũng	10/01/1990	Đà Nẵng	
146	Nguyễn Khắc	Dũng	28/11/1964	Nghệ An	
147	Nguyễn Tiến	Dũng	30/12/1988	Hà nội	
148	Đoàn	Duy	12/11/1989	Đà Nẵng	
149	Lê Đại	Duy	17/01/1995	Đà Nẵng	
150	Phan Thanh	Duy	18/09/1995	Đà Nẵng	
151	Lê Xuân	Duy	10/02/1987	Quảng Ngãi	
152	Đình Quang	Duy	18/01/1986	Khánh Hòa	
153	Võ Hoàng Đình	Duy	01/02/1988	Quảng Ngãi	
154	Đỗ Thị Mỹ	Duyên	20/10/1998	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
155	Huỳnh Thị Xuân	Duyên	01/12/1994	Quảng Ngãi	
156	Nguyễn Thị Hồng	Duyên	17/11/1991	Hà Tĩnh	
157	Trần Thị Mỹ	Duyên	26/06/1994	Đà Nẵng	
158	Lê Thị Mỹ	Duyên	15/03/2000	Quảng Ngãi	
159	Nguyễn Thị Kỳ	Duyên	21/04/1992	Đà Nẵng	
160	Lê Thị Thuỳ	Dương	25/03/1995	Lâm Đồng	
161	Nguyễn Thị Thùy	Dương	04/09/1992	Đà Nẵng	
162	Đặng Thị	Dương	03/01/1984	Nghệ An	
163	Lê Thị Hà	Dương	28/11/1993	Quảng Trị	
164	Đỗ Văn	Dương	26/08/1984	Hà Nội	
165	Phan Huỳnh	Dương	25/10/1995	Quảng Ngãi	
166	Võ Đông	Dương	01/10/2003	Đà Nẵng	
167	Đào Văn	Đại	10/12/1987	Hung Yên	
168	Huỳnh Thị Ánh	Đào	09/07/1989	Quảng Ngãi	
169	Huỳnh Tấn	Đào	18/08/1991	Đà Nẵng	
170	Ngô Thị Bích	Đào	18/08/1985	Đà Nẵng	
171	Mai Thị Bích	Đào	20/10/1992	Huế	
172	Huỳnh Tấn	Đạt	16/01/1995	Quảng Ngãi	
173	Nguyễn Bá	Đạt	24/08/1994	Quảng Trị	
174	Đào Xuân	Đạt	23/11/1996	Hà Tĩnh	
175	Nguyễn Tấn	Đạt	20/07/1991	Quảng Ngãi	
176	Phạm Hải	Đặng	25/07/2001	Đà Nẵng	
177	Nguyễn Văn	Đặng	12/11/1970	Đà Nẵng	
178	Vũ Quang	Diệp	16/10/1988	Ninh Bình	
179	Nguyễn Văn	Diệp	28/01/1993	Đà Nẵng	
180	Vũ Văn	Diệu	14/05/1986	Phú Thọ	
181	Nguyễn Mạnh	Đình	22/05/2003	Quảng Ngãi	
182	Lê Văn	Định	29/03/1993	Đà Nẵng	
183	Hoàng Văn	Đoàn	23/04/1994	Quảng Trị	
184	Lương Quốc	Đoàn	10/10/1989	Đà Nẵng	
185	Nguyễn Văn	Đô	08/12/1988	Huế	
186	Đỗ Quang	Đông	18/05/1993	Đà Nẵng	
187	Phạm Văn	Đông	27/07/1977	Quảng Ngãi	
188	Hồ Thị Thu	Đông	05/04/1984	Gia Lai	
189	Nguyễn Thị Duy	Đông	19/6/1987	Đà Nẵng	
190	Nguyễn Phi	Đồng	30/01/1987	Quảng Ngãi	
191	Phan Đình	Đức	06/12/1991	Đà Nẵng	
192	Lê Thị	Đức	10/11/1987	Quảng Ngãi	
193	Kiều Công	Đức	29/01/1992	Đà Nẵng	
194	Phan Hữu	Đức	03/09/1991	Huế	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
195	Nguyễn Khoa	Đức	04/03/1994	Huế	
196	Nguyễn	Đức	21/05/1988	Huế	
197	Nguyễn Ngọc	Đức	28/01/1975	Quảng Ngãi	
198	Lê Thị Lệ	Giang	26/11/1994	Đà Nẵng	
199	Trần Thị Uyên	Giang	11/01/1990	Đà Nẵng	
200	Nguyễn Thế	Giang	10/02/1985	Đà Nẵng	
201	Nguyễn Thị Việt	Hà	02/06/1988	Quảng Trị	
202	Vũ Thị	Hà	25/07/1991	Hưng Yên	
203	Đinh Văn	Hà	14/01/1991	Đà Nẵng	
204	Bùi Thị Hồng	Hà	10/03/1989	Đắk Lắk	
205	Lê Hồng	Hà	16/07/1979	Quảng Ngãi	
206	Trần Thị Thu	Hà	30/05/1982	Đà Nẵng	
207	Đoàn Thị Xuân	Hà	21/02/1982	Đà Nẵng	
208	Nguyễn Thu	Hà	30/12/1981	Hà Nội	
209	Nguyễn Thanh Mỹ	Hà	10/02/1986	Đà Nẵng	
210	Lê Bá	Hà	10/10/1990	Đà Nẵng	
211	Trần Thanh	Hà	28/06/1983	Đà Nẵng	
212	Phạm Công	Hà	20/03/1978	Đà Nẵng	
213	Trần Thị Việt	Hà	10/11/1998	Đà Nẵng	
214	Nguyễn Thị Thu	Hà	19/12/1995	Đà Nẵng	
215	Trần Thị Bích	Hà	10/08/1988	Đà Nẵng	
216	Trà Tấn	Hà	28/04/1995	Đà Nẵng	
217	Vương Quốc Sơn	Hà	13/10/1992	Đà Nẵng	
218	Đoàn Thị Ngọc	Hà	30/04/1996	Quảng Ngãi	
219	Nguyễn Đức	Hải	05/09/1979	Đà Nẵng	
220	Ngô Duy	Hải	02/09/1994	Đà Nẵng	
221	Võ Thị	Hải	10/01/1985	Quảng Ngãi	
222	Huỳnh Văn	Hải	02/01/1995	Đắk Lắk	
223	Phạm Thị Hồng	Hải	18/03/1985	Đà Nẵng	
224	Hồ Thanh	Hải	12/06/1983	Đà Nẵng	
225	Huỳnh Thị	Hải	10/02/1984	Đà Nẵng	
226	Võ Thanh	Hải	12/12/1982	Quảng Ngãi	
227	Trần Thanh	Hải	15/02/1990	Đắk Lắk	
228	Nguyễn Hồng	Hải	20/10/1993	Ninh Bình	
229	Phan Thanh	Hải	30/08/1980	Quảng Trị	
230	Lưu Quý	Hải	24/07/1992	Đà Nẵng	
231	Trịnh Văn	Hạnh	02/07/1990	Quảng Ngãi	
232	Trần Thị	Hạnh	10/10/1970	Quảng Trị	
233	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	13/12/1988	Quảng Ngãi	
234	Lê Thị Mỹ	Hạnh	10/06/1998	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
235	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	07/01/1988	Quảng Ngãi	
236	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	19/10/1990	Gia Lai	
237	Trần Thị Quỳnh	Hạnh	02/10/1992	Quảng Ngãi	
238	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	05/01/1991	Lâm Đồng	
239	Trần Văn	Hào	03/04/1988	Đà Nẵng	
240	Nguyễn Tiến	Hào	07/06/1989	Lâm Đồng	
241	Phạm Nhữ	Hát	17/08/1992	Đà Nẵng	
242	Lê Thị	Hằng	30/07/1988	Đà Nẵng	
243	Nguyễn Thị Diễm	Hằng	25/01/2003	Đà Nẵng	
244	Lê Nguyễn Bảo	Hân	30/10/2003	Quảng Ngãi	
245	Bùi Khả	Hân	23/12/2007	Đà Nẵng	
246	Trần Quang	Hậu	05/09/1978	Đà Nẵng	
247	Trần Thị Phúc	Hậu	27/06/1988	Quảng Ngãi	
248	Trần Văn	Hậu	15/09/1992	Quảng Trị	
249	Đỗ Văn	Hậu	01/04/1990	Đà Nẵng	
250	Trần Phước Đăng	Hậu	12/08/1995	Đà Nẵng	
251	Nguyễn Thị	Hậu	16/05/1998	Gia Lai	
252	Y Hoi	HĐok	30/11/1995	Đắk Lắk	
253	Nguyễn Việt	Hiền	05/02/1995	Đà Nẵng	
254	Lê Thị Thu	Hiền	05/02/1989	Nghệ An	
255	Nguyễn Vũ Ngọc	Hiền	11/08/1992	Đà Nẵng	
256	Lê Hữu	Hiền	19/05/1988	Gia Lai	
257	Huỳnh Thị	Hiền	20/05/1980	Quảng Ngãi	
258	Trần Thị Thu	Hiền	10/05/1990	Quảng Trị	
259	Nguyễn Thị	Hiền	13/12/1995	Quảng Ngãi	
260	Nguyễn Thị	Hiền	17/01/1985	An Giang	
261	Lê Thị	Hiền	01/11/1985	Quảng Trị	
262	Mã Thị	Hiền	16/08/1987	Tuyên Quang	
263	Trần Thị	Hiền	31/12/1982	Đà Nẵng	
264	Lê Thảo	Hiền	18/09/2002	Quảng Trị	
265	Trần Thị	Hiền	08/12/1989	Ninh Bình	
266	Đặng Thị Thanh	Hiền	12/05/1984	Đà Nẵng	
267	Nguyễn Thị Thuý	Hiền	01/01/1993	Đà Nẵng	
268	Võ Thành	Hiền	27/02/1988	Đà Nẵng	
269	Bạch Thị	Hiệp	21/06/1993	Quảng Ngãi	
270	Hoàng Phạm Đình	Hiệp	24/05/1989	Ninh Bình	
271	Võ Viết	Hiếu	20/02/1990	Đà Nẵng	
272	Võ Đình	Hiếu	19/06/2000	Quảng Ngãi	
273	Lê Trung	Hiếu	10/01/1990	Quảng Ngãi	
274	Huỳnh Xuân	Hiếu	12/06/1992	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
275	Nguyễn Trung	Hiếu	25/07/1983	Gia Lai	
276	Nguyễn Thị Hồng	Hoa	04/09/1985	Quảng Ngãi	
277	Hoàng Thị	Hoa	13/09/1991	Gia Lai	
278	Võ Thị	Hoa	01/12/1972	Thanh Hóa	
279	Nguyễn Thị	Hoa	09/07/1987	Đà Nẵng	
280	Nguyễn Thị Mỹ	Hoa	24/02/1996	Quảng Ngãi	
281	Trần Dương Thái	Hoà	28/06/1988	Quảng Ngãi	
282	Trần Quốc	Hoà	26/01/1979	Huế	
283	Đặng Ngọc	Hòa	22/12/1984	Đà Nẵng	
284	Võ Thành	Hòa	15/01/1984	Quảng Ngãi	
285	Đỗ Quang	Hòa	07/10/1996	Quảng Ngãi	
286	Đinh Văn	Hóa	20/08/1995	Đà Nẵng	
287	Lê Phước Thanh	Hoài	13/05/1982	Huế	
288	Phan Ngọc	Hoàng	28/09/1994	Gia Lai	
289	Võ Kim	Hoàng	11/02/1980	Đà Nẵng	
290	Lê Văn	Hoàng	15/02/1983	Đà Nẵng	
291	Phùng Lý Mỹ	Hoàng	01/07/1987	Đà Nẵng	
292	Đinh Tiến	Hoàng	28/01/1991	Quảng Trị	
293	Nguyễn Chiêu	Hoàng	25/02/1992	Quảng Ngãi	
294	Nguyễn Tuấn	Hoàng	10/05/2000	Gia Lai	
295	Lê Anh	Hoàng	18/01/1998	Đà Nẵng	
296	Nguyễn Đức	Hoanh	17/07/1994	Đà Nẵng	
297	Đỗ Thị Kim	Hoanh	24/04/1992	Quảng Ngãi	
298	Hoàng Thị	Hồ	31/03/1986	Gia Lai	
299	Hà Phước	Hồ	25/10/1985	Đà Nẵng	
300	Bùi Văn	Hội	15/04/1989	Đà Nẵng	
301	Lê Thị	Hồng	20/02/1989	Đà Nẵng	
302	Ao Thị Thúy	Hồng	10/04/1982	Quảng Ngãi	
303	Nguyễn Thị	Hồng	03/07/1995	Đà Nẵng	
304	Lê Thị Ánh	Hồng	05/05/1994	Đà Nẵng	
305	Phạm Thị	Hồng	25/08/1986	Ninh Bình	
306	Nguyễn Đức	Hồng	12/10/1982	Đà Nẵng	
307	Hà Văn	Hội	30/01/1993	Đắk Lắk	
308	Võ Thị Thuý	Hợp	16/03/2002	Đà Nẵng	
309	Nguyễn Xuân	Huân	09/06/1994	Gia Lai	
310	Nguyễn Đình Nhật	Huân	10/12/1999	Đà Nẵng	
311	Vũ Thị	Huế	05/03/1980	Thanh Hoá	
312	Đặng Thị	Huệ	22/02/1982	Đà Nẵng	
313	Nguyễn Thanh Hoàng Ngân	Huệ	21/04/2002	Hồ Chí Minh	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
314	Phan Thị Bích	Huệ	02/02/1990	Đà Nẵng	
315	Nguyễn Văn	Hùng	21/12/1983	Đà Nẵng	
316	Phạm Văn	Hùng	12/03/1988	Đà Nẵng	
317	Phạm Mạnh	Hùng	01/11/1996	Quảng Ngãi	
318	Phan Thanh	Hùng	03/05/1990	Đà Nẵng	
319	Huỳnh Nhật	Hùng	05/07/2005	Gia Lai	
320	Lâm Quang	Hùng	20/12/1991	Quảng Ngãi	
321	Nguyễn Đức	Hùng	30/01/1968	Đà Nẵng	
322	Huỳnh Phi	Hùng	30/05/1990	Gia Lai	
323	Trần Văn	Huy	10/06/1986	Gia Lai	
324	Trần Quang	Huy	06/06/1992	Quảng Ngãi	
325	Lê Thị Lệ	Huyền	04/10/1988	Quảng Ngãi	
326	Đinh Thị	Huyền	07/10/1987	Ninh Bình	
327	Trần Thị Thanh	Huyền	25/01/1998	Hưng Yên	
328	Phan Thị	Huyền	14/07/1991	Gia Lai	
329	Nguyễn Thị	Huyền	15/05/1984	Quảng Ngãi	
330	Lữ Thu	Huyền	20/02/1985	Quảng Ngãi	
331	Trần Đại Bảo	Hưng	15/02/1997	Đà Nẵng	
332	Nguyễn Thị	Hương	16/06/1993	Đà Nẵng	
333	Nguyễn Thị Thùy	Hương	28/02/1992	Đà Nẵng	
334	Phạm Thị Lan	Hương	10/09/1993	Quảng Trị	
335	Nguyễn Thị	Hương	04/06/1988	Đà Nẵng	
336	Nguyễn Thị Xuân	Hương	06/02/1986	Quảng Ngãi	
337	Nguyễn Thị Mai	Hương	10/04/1988	Quảng Trị	
338	Huỳnh Bá	Hưởng	07/07/1998	Đà Nẵng	
339	Trương Quốc	Kiểm	20/04/1985	Hà Nội	
340	Mai	Kiên	20/12/1986	Đà Nẵng	
341	Phan Tuấn	Kiệt	16/12/1995	Quảng Ngãi	
342	Trần Phan Tuấn	Kiệt	15/06/2000	Huế	
343	Dương Thị Thúy	Kiều	12/11/1989	Đà Nẵng	
344	Thiều Thị Thu	Kiều	20/02/1986	Đà Nẵng	
345	Vũ Thị Lam	Kiều	23/07/1991	Đà Nẵng	
346	Quảng Thị Thuý	Kiều	25/10/1993	Gia Lai	
347	Lâm Tấn	Kính	19/06/1994	Đà Nẵng	
348	Mạc Như	Kỳ	27/02/1990	Đà Nẵng	
349	Phạm Văn	Kỷ	12/04/1989	Hà Tĩnh	
350	Nguyễn Nam	Kha	02/10/1994	Đà Nẵng	
351	Phạm Trần	Kha	09/07/1995	Quảng Ngãi	
352	Nguyễn Thành	Kha	02/05/1991	Quảng Ngãi	
353	Trần Quang	Khải	19/12/1984	Quảng Ngãi	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
354	Nguyễn Văn Châu	Khang	13/03/2001	Đà Nẵng	
355	Trần Quang	Khanh	24/04/1989	Quảng Ngãi	
356	Trần Thị Mai	Khanh	01/08/1990	Hà Tĩnh	
357	Nguyễn Mai	Khanh	11/06/1993	Đà Nẵng	
358	Nguyễn Cao	Khánh	04/05/1966	Quảng Ngãi	
359	Võ Duy	Khánh	17/07/1994	Quảng Ngãi	
360	Trần Nguyễn Quốc	Khánh	22/05/1989	Đà Nẵng	
361	Nguyễn Hoàng Trọng	Khánh	25/05/1996	Gia Lai	
362	Nguyễn Văn	Khánh	02/05/1995	Hà Tĩnh	
363	Văn Thị Minh	Khánh	13/11/1999	Quảng Trị	
364	Phan Bảo	Khánh	06/09/2003	Gia Lai	
365	Lê Quang	Khánh	12/01/1989	Huế	
366	Nguyễn Minh	Khẩn	20/10/1994	Gia Lai	
367	Lê Thuận	Khiển	09/01/1990	Quảng Trị	
368	Đào Ngọc	Khoa	01/08/1985	Quảng Ngãi	
369	Phạm Công	Khoa	17/11/2000	Gia Lai	
370	Đoàn Đăng	Khoa	02/05/1984	Quảng Ngãi	
371	Phan Thị	Khoan	08/06/1986	Nghệ An	
372	Trần Văn	Khôi	09/12/1990	Đà Nẵng	
373	Nguyễn Văn	Khôi	05/03/1992	Đà Nẵng	
374	Ngô Thị	Khuyên	10/09/1992	Đà Nẵng	
375	Nguyễn Bảo	Khương	18/03/1988	Đà Nẵng	
376	Nguyễn Thị Bích	Lài	15/07/1982	Quảng Ngãi	
377	Dương Thị Bích	Lan	28/11/1987	Đà Nẵng	
378	Nguyễn Thị Hồng	Lan	10/03/1992	Đà Nẵng	
379	Huỳnh Thị Kim	Lan	22/12/1986	Đà Nẵng	
380	Tăng Thị Ngọc	Lan	01/01/1972	Đà Nẵng	
381	Nghiêm Thị	Lành	16/02/1991	Đà Nẵng	
382	Đặng Thị	Lành	01/08/1992	Quảng Ngãi	
383	Nguyễn Đăng	Lành	13/08/2003	Đà Nẵng	
384	Trần Thị	Lành	20/10/1988	Đà Nẵng	
385	Nguyễn Lê Tùng	Lâm	26/09/1991	Đà Nẵng	
386	Lương Bảo	Lâm	06/06/1994	Bắc Ninh	
387	Nguyễn	Lâm	16/10/1979	Quảng Ngãi	
388	Huỳnh Ngọc	Lân	05/11/1973	Đà Nẵng	
389	Nguyễn Thị	Lệ	12/02/1990	Đà Nẵng	
390	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	13/12/1982	Quảng Ngãi	
391	Nguyễn Thị	Lệ	10/07/1982	Quảng Ngãi	
392	Nguyễn Thị Mỹ	Liên	29/09/1984	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
393	Nguyễn Thị Liên	10/03/1979	Thanh Hóa	
394	Trương Thị Phương Liên	16/01/1988	Đồng Nai	
395	Nguyễn Thị Liên	20/02/1981	Hà Tĩnh	
396	Nguyễn Thị Mỹ Liên	25/10/1986	Đà Nẵng	
397	Trần Thị Liễu	10/02/1989	Đà Nẵng	
398	Nguyễn Thị Liễu	15/03/1981	Đà Nẵng	
399	Nguyễn Thị Thuý Liễu	09/09/1990	Đà Nẵng	
400	Nguyễn Thị Lin	20/10/1997	Đà Nẵng	
401	Nguyễn Thị Linh	24/09/1984	Quảng Ngãi	
402	Nguyễn Lê Khánh Linh	11/07/2006	Đà Nẵng	
403	Trần Thị Mỹ Linh	01/10/1988	Quảng Trị	
404	Đặng thị Hoàng Linh	07/05/1987	Đà Nẵng	
405	Nguyễn Thị Thảo Linh	29/11/1993	Khánh Hòa	
406	Đặng Thị Diệu Linh	08/10/1999	Gia Lai	
407	Thạch Thị Ngọc Linh	01/05/1984	Quảng Ngãi	
408	Trần Khánh Linh	10/01/1977	Quảng Trị	
409	Trần Mỹ Linh	13/01/1994	Đà Nẵng	
410	Phan Thị Hoài Linh	08/03/1990	Đà Nẵng	
411	Nguyễn Thế Bảo Linh	20/08/1981	Đà Nẵng	
412	Nguyễn Văn Linh	13/07/1994	Đà Nẵng	
413	Nguyễn Ngọc Nam Linh	10/08/1991	Đà Nẵng	
414	Đặng Đức Linh	18/07/1983	Đà Nẵng	
415	Trần Hoàng Lĩnh	06/04/1991	Đà Nẵng	
416	Lê Thị Mỹ Loan	19/03/1991	Quảng Ngãi	
417	Lê Thị Châu Loan	12/11/1977	Quảng Ngãi	
418	Huỳnh Thị Ái Loan	20/11/1981	Đắk Lắk	
419	Võ Thị Thúy Loan	18/11/1984	Quảng Ngãi	
420	Nguyễn Thị Ánh Loan	04/12/1980	Đà Nẵng	
421	Trương Hoài Long	02/03/1989	Huế	
422	Nguyễn Vũ Long	02/02/1993	Quảng Trị	
423	Võ Hoàng Long	06/05/1992	Đà Nẵng	
424	Nguyễn Văn Long	11/02/1996	Quảng Trị	
425	Nguyễn Lê Long	08/03/1994	Quảng Trị	
426	Nguyễn Phi Long	07/07/1987	Đà Nẵng	
427	Châu Thị Thăng Long	12/07/1980	Quảng Ngãi	
428	Đinh Công Long	05/10/1993	Quảng Ngãi	
429	Nguyễn Được Lộc	02/05/1992	Quảng Ngãi	
430	Nguyễn Thành Lộc	08/09/1995	Quảng Ngãi	
431	Lê Bá Lộc	19/04/1978	Đà Nẵng	
432	Trương Hải Lộc	31/05/1994	Quảng Ngãi	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
433	Lưu Văn	Lộc	14/06/1990	Đà Nẵng	
434	Phạm Đình	Lộc	06/03/1999	Gia Lai	
435	Trịnh Quang	Lợi	07/05/1992	Đà Nẵng	
436	Nguyễn Thị	Lợi	29/07/1983	Đà Nẵng	
437	Lê Thành	Lợi	07/03/1991	Gia Lai	
438	Nguyễn Văn	Luân	21/08/1994	Gia Lai	
439	Nguyễn Đức	Luân	29/10/1992	Quảng Ngãi	
440	Nguyễn Như	Luân	30/08/1994	Đà Nẵng	
441	Trần Văn	Lực	13/09/1984	Ninh Bình	
442	Phùng Đức	Lương	30/07/1997	Gia Lai	
443	Nguyễn Bá	Lương	07/09/1992	Gia Lai	
444	Lê Thị Mai	Ly	02/6/1988	Thanh Hóa	
445	Nguyễn Thị Bích	Ly	22/09/1989	Quảng Ngãi	
446	Huỳnh Thị	Ly	10/02/1994	Đà Nẵng	
447	Nguyễn Cẩm	Ly	14/11/2003	Quảng Trị	
448	Trương Vũ Hoàng	Ly	18/02/1990	Đà Nẵng	
449	Dương Thị Hồng	Ly	15/10/1997	Đà Nẵng	
450	Tăng Thị	Ly	16/04/1991	Đà Nẵng	
451	Trần Thị Thảo	Ly	12/05/1982	Đà Nẵng	
452	Lê Thị	Lý	20/11/1991	Đà Nẵng	
453	Phạm Thị	Mai	20/11/1994	Ninh Bình	
454	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	28/08/1998	Đắk Lắk	
455	Nguyễn Thị Như	Mai	28/08/1987	Gia Lai	
456	Lưu Thị	Mai	06/10/1986	Ninh Bình	
457	Võ Thị Thanh	Mai	20/08/1988	Gia Lai	
458	Trương Quang	Mạnh	30/10/1996	Gia Lai	
459	Ung Thị	Mận	20/04/1988	Đà Nẵng	
460	Trần	Mến	05/03/1994	Đà Nẵng	
461	Lý Thị	Mi	28/10/1990	Quảng Ngãi	
462	Huỳnh Văn	Minh	25/06/1990	Đà Nẵng	
463	Nguyễn Hồng	Minh	22/12/1978	Quảng Ngãi	
464	Nguyễn Tấn	Minh	02/10/1991	Đắk Lắk	
465	Nguyễn Lê Phụng	Minh	05/10/1994	Đà Nẵng	
466	Nguyễn Văn	Minh	20/01/1994	Ninh Bình	
467	Đinh Văn	Minh	22/12/1997	Khánh Hòa	
468	Chu Văn	Minh	08/05/1991	Phú Thọ	
469	Trần Văn	Minh	20/01/1991	Gia Lai	
470	Trịnh Thị Trà	My	24/12/1992	Quảng Ngãi	
471	Cao Hoài	Myn	02/06/1991	Quảng Ngãi	
472	Võ Thị Ly	Na	02/07/1991	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
473	Phan Văn	Nam	16/04/1992	Quảng Ngãi	
474	Võ Phạm Hoài	Nam	23/11/2005	Đà Nẵng	
475	Phạm Thanh	Nam	15/10/1990	Hà Tĩnh	
476	Lê Hồng	Nam	12/12/1988	Đắk Lắk	
477	Nguyễn Ngọc	Nam	25/08/1983	Đà Nẵng	
478	Đinh Thái	Nam	19/08/1997	Lào Cai	
479	Vũ Ngọc	Nam	05/01/1982	Thanh Hóa	
480	Lê Văn	Nam	24/10/1989	Đà Nẵng	
481	Phan Thị	Nery	04/04/1998	Quảng Trị	
482	Phạm Thị	Ni	14/10/1998	Đà Nẵng	
483	Lê Ngọc Văn	Ninh	07/08/1995	Quảng Trị	
484	Nguyễn Thị	Nương	20/12/1993	Đà Nẵng	
485	Huỳnh Thị Thiên	Nga	30/01/1991	Đà Nẵng	
486	Lê Trần Thị Thùy	Nga	17/10/1983	Đà Nẵng	
487	Nguyễn Thị Thanh	Nga	23/02/1990	Quảng Trị	
488	Cao Thị	Nga	10/08/1986	Thanh Hóa	
489	Lê Thị Minh	Nga	09/05/1994	Đà Nẵng	
490	Lưu Thị	Nga	07/01/1985	Thanh Hóa	
491	Nguyễn Thị	Nga	10/07/1982	Quảng Trị	
492	Võ Thị	Nga	24/10/1980	Đồng Tháp	
493	Phan Thị Kim	Ngân	16/09/1994	Đà Nẵng	
494	Lương Thị Trúc	Ngân	02/04/2002	Quảng Ngãi	
495	Nguyễn Thị Hà	Ngân	17/02/1987	Đà Nẵng	
496	Lê Thị Kiều	Ngân	06/10/1992	Đà Nẵng	
497	Trần Thị Mỹ	Ngân	01/10/1989	Quảng Ngãi	
498	Trần Thị Ái	Nghĩa	29/04/1994	Huế	
499	Nguyễn Trọng	Nghĩa	28/06/2003	Đà Nẵng	
500	Nguyễn	Nghĩa	02/04/1993	Quảng Ngãi	
501	Ngô Tùng	Nghĩa	10/11/1980	Đà Nẵng	
502	Phan Thị	Ngọc	18/07/1995	Đà Nẵng	
503	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	10/07/1984	Huế	
504	Lê Văn Bảo	Ngọc	19/06/2005	Đà Nẵng	
505	Trần Thị Như	Ngọc	23/06/1992	Đà Nẵng	
506	Lý Lâm Thuyền	Ngọc	25/10/1998	Cà Mau	
507	Lê Thị Đông	Nguyên	05/05/1985	Đà Nẵng	
508	Dương Thị Thảo	Nguyên	04/04/1986	Đà Nẵng	
509	Thái Hạnh	Nguyên	19/06/1994	Đà Nẵng	
510	Trần Thị	Nguyên	02/01/1995	Đà Nẵng	
511	Nguyễn Thị Thu	Nguyệt	01/09/1984	Đà Nẵng	
512	Đoàn Thị Ánh	Nguyệt	13/09/1992	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
513	Phạm Thị	Nguyệt	10/05/1987	Đà Nẵng	
514	Phạm Thị	Nguyệt	10/03/1989	Gia Lai	
515	Lê Thị Ánh	Nguyệt	28/08/2002	Đà Nẵng	
516	Lê Thanh	Nhã	22/11/1994	Đà Nẵng	
517	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	22/05/1997	Quảng Ngãi	
518	Đoàn Thị Thanh	Nhàn	11/12/1994	Quảng Trị	
519	Huỳnh Văn	Nhân	18/12/1986	Đà Nẵng	
520	Nguyễn Văn Minh	Nhân	08/10/1996	Đà Nẵng	
521	Huỳnh Nguyễn Ái	Nhân	01/06/1987	Đà Nẵng	
522	Nguyễn Hữu	Nhân	15/09/1991	Quảng Trị	
523	Trần Đại	Nhân	24/03/1995	Quảng Trị	
524	Văn Thị Thiện	Nhân	03/12/1995	Đà Nẵng	
525	Hoàng Huỳnh Bá	Nhẫn	20/07/1985	Đà Nẵng	
526	Phan Hoàng	Nhật	02/10/1995	Huế	
527	Trần Hồng	Nhật	18/03/1992	Quảng Trị	
528	Nguyễn Hoàng	Nhật	12/09/1994	Đà Nẵng	
529	Bùi Thị Yên	Nhi	30/10/2000	Lâm Đồng	
530	Nguyễn Văn Uyển	Nhi	03/10/1999	Đà Nẵng	
531	Lê Thị Kim	Nhi	19/06/1985	Đà Nẵng	
532	Trần Nguyễn Yên	Nhi	22/01/2005	Đà Nẵng	
533	Hồ Thị Yên	Nhi	06/10/1997	Quảng Trị	
534	Bùi Thị Cẩm	Nhi	10/05/1983	Quảng Ngãi	
535	Phan Thị Ngọc	Nhung	03/08/1989	Đà Nẵng	
536	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	24/05/1987	Đà Nẵng	
537	Lê Thị Kim	Nhung	05/06/1989	Đà Nẵng	
538	Nguyễn Thị Kim	Nhung	01/05/1987	Đà Nẵng	
539	Phạm Thị Tuyết	Nhung	13/11/1987	Đà Nẵng	
540	Trần Thị Thuý	Nhung	16/11/2003	Quảng Ngãi	
541	Nguyễn Thị Mỹ	Nhung	31/08/1994	Đà Nẵng	
542	Kiều Thị Tuyết	Nhung	10/04/1993	Đà Nẵng	
543	Lê Thị Tuyết	Nhung	30/07/1997	Đà Nẵng	
544	Nguyễn Thị Mỹ	Nhung	14/02/1994	Gia Lai	
545	Phạm Thị Hồng	Nhung	12/05/2005	Đà Nẵng	
546	Trần Thị Quỳnh	Như	30/09/1991	Đà Nẵng	
547	Hồ Đặng Quỳnh	Như	27/05/2004	Đà Nẵng	
548	Huỳnh Văn	Nhựt	16/05/1998	Đà Nẵng	
549	Lê Văn	Oai	02/03/1986	Quảng Trị	
550	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	16/03/1986	Quảng Ngãi	
551	Trương Vũ Hoàng	Oanh	11/03/1989	Quảng Ngãi	
552	Nguyễn Thị Kim	Oanh	12/05/1993	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
553	Phạm Quốc	On	04/10/1989	Đà Nẵng	
554	Lê Văn	Phanh	10/02/1991	Quảng Trị	
555	Đoàn Ngọc	Phát	06/06/1990	Quảng Ngãi	
556	Hồ Văn	Phát	12/06/1996	Đà Nẵng	
557	Nguyễn Tấn	Phát	20/04/1993	Nghệ An	
558	Huỳnh Thị Thanh	Phân	09/02/1985	Quảng Ngãi	
559	Nguyễn Đình	Phi	27/04/1997	Đà Nẵng	
560	Nguyễn Hữu	Phi	24/04/1992	Đà Nẵng	
561	Nguyễn Trương	Phi	09/06/1983	Đà Nẵng	
562	Nguyễn Thị	Phi	15/10/1990	Quảng Ngãi	
563	Nguyễn Đông	Phong	08/12/2000	Đà Nẵng	
564	Nguyễn Tấn	Phong	29/04/2007	Đà Nẵng	
565	Phan Hữu	Phong	10/04/1996	Hà Tĩnh	
566	Phan Văn	Phong	03/05/1985	Quảng Ngãi	
567	Nguyễn Hồng	Phú	08/09/1998	Quảng Ngãi	
568	Hà Văn	Phú	25/04/1996	Huế	
569	Nguyễn Đại	Phú	19/02/1992	Đà Nẵng	
570	Huỳnh Thị	Phú	26/03/1991	Quảng Ngãi	
571	Đoàn Ngọc	Phú	16/10/1988	Quảng Ngãi	
572	Mai Phước	Phúc	12/12/1986	Đà Nẵng	
573	Trần Văn	Phúc	22/05/1985	Đà Nẵng	
574	Võ Văn	Phúc	22/09/1980	Đà Nẵng	
575	Phạm Ngọc	Phúc	12/12/1987	Quảng Ngãi	
576	Nguyễn Văn	Phúc	06/08/1995	Đà Nẵng	
577	Dương Hiền	Phúc	02/05/1982	Đà Nẵng	
578	Huỳnh Ngọc	Phúc	01/08/1995	Quảng Ngãi	
579	Đặng Thị	Phúc	08/05/1998	Đà Nẵng	
580	Trần Vạn	Phúc	23/06/1996	Đà Nẵng	
581	Trần Thị Ngọc	Phụng	24/12/1995	Đà Nẵng	
582	Đinh Văn	Phụng	02/11/1988	Đắk Lắk	
583	Trần Khắc	Phước	21/08/1993	Đà Nẵng	
584	Lê Hữu	Phước	13/01/2000	Đà Nẵng	
585	Lê Hữu	Phước	27/05/1992	Quảng Trị	
586	Nguyễn Thanh	Phước	07/07/1987	Đà Nẵng	
587	Huỳnh Văn	Phước	25/12/1995	Đà Nẵng	
588	Nguyễn Minh	Phước	21/06/1990	Gia Lai	
589	Huỳnh Nam	Phương	06/03/1989	Đà Nẵng	
590	Phạm Thị	Phương	07/08/1988	Đà Nẵng	
591	Phạm Thị	Phương	24/11/1987	Đà Nẵng	
592	Đinh Thị Hoài	Phương	27/10/1990	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
593	Lê Uyên	Phương	17/05/1978	Gia Lai	
594	Võ Hoàng	Phương	15/12/1994	Quảng Ngãi	
595	Võ Thị Thanh	Phương	14/01/1987	Đà Nẵng	
596	Văn Thị Mai	Phương	08/04/1994	Quảng Trị	
597	Hà Ngọc	Phương	17/08/1978	Đà Nẵng	
598	Lê Thị Xuân	Phương	17/09/1984	Huế	
599	Lương Trần Nam	Phương	04/11/1992	Quảng Ngãi	
600	Nguyễn Hồ Mỹ	Phượng	13/07/1979	Đà Nẵng	
601	Trần Thị Hải	Phượng	07/09/1991	Đà Nẵng	
602	Nguyễn Thị Bích	Phượng	16/05/1983	Quảng Ngãi	
603	Đinh Thị	Phượng	10/06/1988	Đà Nẵng	
604	Đèo Kim	Phượng	19/11/1981	Đắk Lắk	
605	Phan Thiên Thái	Quan	08/03/1990	Quảng Trị	
606	Võ Thanh	Quang	18/04/1988	Đà Nẵng	
607	Nguyễn Duy	Quang	10/08/1988	Quảng Ngãi	
608	Trần Đăng Lê	Quang	05/01/1985	Đà Nẵng	
609	Nguyễn Văn	Quang	19/08/1990	Quảng Ngãi	
610	Trần Việt	Quang	01/08/1989	Quảng Ngãi	
611	Đinh Văn	Quang	05/07/1978	Quảng Ngãi	
612	Lê Hữu	Quân	21/09/1984	Quảng Ngãi	
613	Huỳnh Đức Anh	Quân	22/08/2003	Đà Nẵng	
614	Nguyễn Tấn	Quân	02/03/1999	Đà Nẵng	
615	Lê Thị Hoàng	Quế	10/04/1982	Đà Nẵng	
616	Trần Thị Ngọc	Quê	06/01/1988	Đà Nẵng	
617	Phạm Thị	Quý	25/11/1986	Gia Lai	
618	Nguyễn Thái Nhật	Quốc	18/05/1991	Đà Nẵng	
619	Trương Anh	Quốc	01/01/1982	Gia Lai	
620	Bùi Lê	Quốc	08/04/1995	Đà Nẵng	
621	Ngô Đình	Quốc	01/07/1998	Đắk Lắk	
622	Hoàng Kim	Quốc	29/02/1992	Quảng Trị	
623	Trịnh Văn	Quốc	10/09/1989	Đà Nẵng	
624	Lê Kiến	Quốc	08/09/2004	Đà Nẵng	
625	Trần Đăng	Quý	12/09/1980	Đà Nẵng	
626	Trần Thị	Quý	15/10/1993	Đà Nẵng	
627	Trương Quang	Quý	28/03/1991	Quảng Trị	
628	Trần Lê Khánh	Quyên	30/08/2002	Gia Lai	
629	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	14/04/1993	Đà Nẵng	
630	Võ Thành	Quyên	30/01/1984	Đà Nẵng	
631	Trần Từ	Quyên	30/05/1990	Nghệ An	
632	Huỳnh Văn	Quỳnh	14/11/1984	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
633	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	01/01/1989	Quảng Ngãi	
634	Nguyễn Thị Chúc	Quỳnh	11/12/1974	Hà Nội	
635	Bùi Thị Như	Quỳnh	06/08/2001	Thái Bình	
636	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	02/07/1995	Đà Nẵng	
637	Phan Ngọc	Quỳnh	23/07/1990	Huế	
638	Phạm Thị Như	Quỳnh	20/12/2006	Đà Nẵng	
639	Nguyễn Thị	Quỳnh	05/03/1988	Thanh Hóa	
640	Trần Xuân	Rin	01/03/1990	Huế	
641	Nguyễn Thanh	San	25/10/1995	Đà Nẵng	
642	Lê Thanh	Sang	12/02/1994	Đắk Lắk	
643	Trịnh Dương	Sang	15/02/2001	Đà Nẵng	
644	Lê Phú	Sang	15/09/1996	Đà Nẵng	
645	Huỳnh Thanh	Sang	15/10/1990	Quảng Ngãi	
646	Trần Thị Xuân	Sang	03/10/1986	Quảng Ngãi	
647	Phạm Thị	Sen	25/02/1990	Gia Lai	
648	Nguyễn Văn	Siêu	17/03/1991	Đà Nẵng	
649	Trần Thanh	Sinh	09/10/1994	Đà Nẵng	
650	Nguyễn Hoài	Sinh	18/12/1988	Quảng Ngãi	
651	Đoàn Thị	Sinh	26/02/1971	Đà Nẵng	
652	Huỳnh Văn	Son	27/10/1983	Đà Nẵng	
653	Dương Văn	Son	10/10/1971	Đà Nẵng	
654	Lê Văn	Son	07/07/2001	Đà Nẵng	
655	Nguyễn Hồng	Son	18/09/1997	Hưng Yên	
656	Lê Văn Hồng	Son	24/08/1999	Đà Nẵng	
657	Dương Hồng	Son	01/01/1989	Huế	
658	Trịnh Công	Son	06/10/2001	Đà Nẵng	
659	Trương Quang	Son	01/09/1982	Quảng Ngãi	
660	Ngô Trường	Son	25/02/1981	Đà Nẵng	
661	Nguyễn Thị Ngọc	Sương	14/07/1992	Quảng Ngãi	
662	Phan Kỳ	Sửu	20/06/1984	Quảng Ngãi	
663	Hồ Thị	Sửu	20/11/1986	Đà Nẵng	
664	Huỳnh Văn	Sỹ	10/12/1991	Đà Nẵng	
665	Hồ Hải	Sỹ	14/02/1983	Quảng Ngãi	
666	Trần Thị Ly	Ta	15/09/1983	Đà Nẵng	
667	Mai Nguyên	Tài	29/12/1987	Đà Nẵng	
668	Lương Văn	Tài	09/09/1995	Đà Nẵng	
669	Nguyễn Hữu	Tài	12/06/1995	Đà Nẵng	
670	Lê Anh	Tài	30/11/2003	Gia Lai	
671	Trương Thành	Tài	10/10/1990	Đà Nẵng	
672	Phan Sĩ	Tài	22/10/1995	Huế	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
673	Lê Khánh	Tài	17/11/2003	Đà Nẵng	
674	Trương Viết	Tài	29/08/1988	Huế	
675	Đặng Văn	Tạo	14/04/1986	Đà Nẵng	
676	Bùi Thanh	Tâm	09/10/1993	Gia Lai	
677	Trần Thị Thanh	Tâm	09/03/1988	Đà Nẵng	
678	Mai Hoài	Tâm	25/10/1984	Đà Nẵng	
679	Võ Văn	Tâm	27/05/1994	Đà Nẵng	
680	Vũ Hồng	Tâm	10/03/1981	Quảng Ngãi	
681	Đặng Thị Thanh	Tâm	05/05/1993	Đà Nẵng	
682	Trần Thị Thanh	Tâm	20/05/1987	Đà Nẵng	
683	Huỳnh Ngọc	Tâm	19/05/1998	Đà Nẵng	
684	Nguyễn Trọng Nhân	Tâm	06/08/2003	Quảng Ngãi	
685	Võ Thị Thanh	Tân	15/04/1982	Quảng Ngãi	
686	Nguyễn Thanh	Tân	20/06/1992	Gia Lai	
687	Đỗ Thành	Tân	22/10/1986	Đà Nẵng	
688	Trương Văn	Tân	07/02/1987	Thanh Hóa	
689	Nguyễn Thanh	Tấn	01/01/1986	Huế	
690	Nguyễn Tấn	Tây	01/03/1989	Đà Nẵng	
691	Võ Minh	Tây	20/08/1984	Đà Nẵng	
692	Nguyễn Thị	Tiên	06/03/1990	Đà Nẵng	
693	Võ Thị Hà	Tiên	10/03/1994	Đà Nẵng	
694	Lê Thanh	Tiên	29/09/1992	Đà Nẵng	
695	Lê Hoàng	Tiên	29/03/1991	Đà Nẵng	
696	Trần Hữu	Tiên	20/04/1993	Gia Lai	
697	Nguyễn Thị	Tiên	01/06/2003	Quảng Ngãi	
698	Nguyễn Thành	Tiền	06/06/1998	Đà Nẵng	
699	Bùi Ngọc Dương	Tiền	11/01/1994	Quảng Ngãi	
700	Nguyễn Thành	Tiến	27/04/1987	Đà Nẵng	
701	Lê Xuân	Tiến	20/05/1988	Đà Nẵng	
702	Hồ Văn	Tin	01/03/1990	Đà Nẵng	
703	Lê Thanh	Tín	08/03/1992	Đà Nẵng	
704	Nguyễn Thành	Tín	10/06/1982	Quảng Ngãi	
705	Nguyễn Chánh	Tín	05/04/1988	Đà Nẵng	
706	Huỳnh Văn	Tín	11/10/1990	Đà Nẵng	
707	Trần Nguyễn	Tín	02/01/1994	Quảng Ngãi	
708	Nguyễn Thanh	Tín	12/04/1992	Đà Nẵng	
709	Phan Thành	Tín	11/09/1985	Huế	
710	Huỳnh Trọng	Tín	08/04/1997	Quảng Ngãi	
711	Ngô Đức	Tính	03/12/1999	Thanh Hóa	
712	Nguyễn Quang	Tính	14/03/1991	Quảng Ngãi	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
713	Nguyễn Văn	Tĩnh	28/10/1993	Đà Nẵng	
714	Lê Văn	Tĩnh	20/03/1996	Quảng Ngãi	
715	Nguyễn Tấn	Tĩnh	01/06/1989	Đà Nẵng	
716	Nguyễn Thị	Toàn	11/05/1977	Huế	
717	Phạm Minh	Toàn	08/11/1988	Đắk Lắk	
718	Trần Mạnh	Toàn	14/10/1982	Đà Nẵng	
719	Nguyễn Hữu	Toàn	20/05/1991	Đà Nẵng	
720	Trần Ân	Toàn	18/10/1974	Thanh Hóa	
721	Lê Thị Kim	Tô	22/06/1981	Đà Nẵng	
722	Nguyễn	Tổ	24/03/1977	Quảng Ngãi	
723	Nguyễn Văn	Tới	15/12/1985	Thanh Hóa	
724	Trần Văn	Tới	07/09/1992	Quảng Ngãi	
725	Huỳnh Anh	Tú	09/07/1995	Đà Nẵng	
726	Phan Hoàng Anh	Tú	20/10/1989	Đà Nẵng	
727	Tăng Ngọc	Tú	01/06/1994	Đà Nẵng	
728	Nguyễn Thanh	Tú	23/10/1984	Hưng Yên	
729	Lê Thái Khắc Thanh	Tú	04/11/1990	Đắk Lắk	
730	Phạm Anh	Tú	02/02/1989	Quảng Ngãi	
731	Lê Văn	Tuân	08/08/1992	Đà Nẵng	
732	Phạm Xuân	Tuấn	02/07/1990	Đà Nẵng	
733	Bùi Thanh	Tuấn	21/03/1984	Đà Nẵng	
734	Lê Tự Anh	Tuấn	05/06/1989	Đà Nẵng	
735	Nguyễn Anh	Tuấn	02/02/1994	Quảng Trị	
736	Nguyễn Văn	Tuấn	29/03/1983	Hà Nội	
737	Hồ Văn Minh	Tuấn	22/11/1993	Huế	
738	Nguyễn Anh	Tuấn	10/10/1987	Đà Nẵng	
739	Nguyễn Văn	Tuấn	21/05/1994	Đà Nẵng	
740	Trần Thanh	Tuấn	01/03/1981	Đà Nẵng	
741	Huỳnh Anh	Tuấn	24/07/2003	Đà Nẵng	
742	Hà Minh	Tuấn	05/06/1987	Đà Nẵng	
743	Trần Anh	Tuấn	17/03/1992	Quảng Trị	
744	Trần Văn	Tuấn	25/12/1993	Đà Nẵng	
745	Điền Anh	Tuấn	15/04/1971	Ninh Bình	
746	Dương Văn	Tuấn	27/05/1994	Quảng Ngãi	
747	Đoàn Ngọc	Tuấn	12/08/1988	Đà Nẵng	
748	Nguyễn Anh	Tuấn	12/11/1993	Hải Phòng	
749	Đoàn Ngọc	Tùng	20/12/1989	Đà Nẵng	
750	Mai Phạm Thanh	Tùng	10/10/1991	Quảng Ngãi	
751	Phan Minh	Tùng	02/10/1987	Đà Nẵng	
752	Trần Minh Nhất	Tùng	02/12/1992	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
753	Trần Thanh	Tùng	09/10/1994	Đà Nẵng	
754	Nguyễn Minh	Tùng	27/03/1989	Đồng Tháp	
755	Nguyễn Trọng	Tùng	09/11/1991	Quảng Ngãi	
756	Lê Thanh	Tùng	15/04/2001	Gia Lai	
757	Phan Phước	Tuyên	09/10/1990	Đà Nẵng	
758	Đỗ Khâm	Tuyên	01/01/1974	Đà Nẵng	
759	Tạ Ngọc	Tuyên	14/06/1995	Quảng Ngãi	
760	Trần Thị Thanh	Tuyên	12/08/1988	Đà Nẵng	
761	Bùi Thị Thanh	Tuyền	13/02/1986	Quảng Ngãi	
762	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	01/09/1994	Đồng Tháp	
763	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	10/07/1982	Gia Lai	
764	Ngô Nhật Vân	Tuyền	13/11/1980	Đà Nẵng	
765	Nguyễn Kim	Tuyền	04/08/2003	Gia Lai	
766	Võ Thị Minh	Tuyền	02/06/1990	Đà Nẵng	
767	Nguyễn Thị Diệu	Tuyền	09/12/1983	Quảng Ngãi	
768	Nguyễn Ngọc	Tuyền	26/03/1990	Nghệ An	
769	Võ Thành	Tuyền	03/01/1999	Đồng Tháp	
770	Trần Thị Ngọc Kim	Tuyền	06/04/1983	Quảng Ngãi	
771	Trần Thị Ngọc	Tuyết	26/06/1996	Đà Nẵng	
772	Đinh Thị	Tuyết	05/06/1987	Đà Nẵng	
773	Lê Khánh	Tường	03/07/1984	Quảng Trị	
774	Nguyễn Khánh	Tường	01/01/1990	Đà Nẵng	
775	Lê Trịnh	Tường	13/09/1982	Đà Nẵng	
776	Đỗ Thị Hoàng	Ty	01/11/1991	Quảng Ngãi	
777	Nguyễn Văn	Tý	07/04/1992	Quảng Trị	
778	Sử Duy	Thạch	20/04/1991	Đồng Nai	
779	Lê Thị Bích	Thái	16/01/1995	Đà Nẵng	
780	Trần Văn	Thái	01/11/1995	Đà Nẵng	
781	Lê Trần Anh	Thái	26/01/1995	Đà Nẵng	
782	Lê Thanh	Thái	10/10/1990	Quảng Ngãi	
783	Nguyễn Thị Kim	Thanh	01/12/1994	Đà Nẵng	
784	Trần Thị	Thanh	12/10/1993	Đắk Lắk	
785	Đặng Thị	Thanh	26/01/1998	Quảng Ngãi	
786	Lê Công	Thanh	27/02/1993	Hưng Yên	
787	Lê Thị Kim	Thanh	18/09/1985	Hà Tĩnh	
788	Bùi Thị Thanh	Thanh	18/08/1992	Đà Nẵng	
789	Huỳnh Phước	Thanh	04/10/1984	Đà Nẵng	
790	Đỗ Minh	Thành	10/1/1992	Quảng Ngãi	
791	Lê Văn	Thành	10/08/1990	Đà Nẵng	
792	Võ	Thành	02/06/1982	Quảng Trị	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
793	Lê Ngô Tấn	Thành	06/06/1980	Đà Nẵng	
794	Nguyễn Văn	Thành	01/05/1993	Quảng Trị	
795	Phạm Tấn	Thạnh	06/09/1986	Huế	
796	Hà Thị Bích	Thảo	20/04/1992	Huế	
797	Đặng Thị Phương	Thảo	17/11/1996	Đà Nẵng	
798	Trương Thị Thu	Thảo	21/04/1995	Quảng Trị	
799	Nguyễn Thị	Thảo	27/10/1988	Đà Nẵng	
800	Hoàng Thị Thu	Thảo	14/12/1983	Đà Nẵng	
801	Lê Thị Vũ	Thảo	01/01/1991	Đà Nẵng	
802	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	17/07/1987	Hồ Chí Minh	
803	Lê Thị	Thảo	05/09/1986	Nghệ An	
804	Nguyễn Thị	Thảo	04/02/1986	Đà Nẵng	
805	Đoàn Thanh	Thảo	24/01/2000	Đà Nẵng	
806	Đỗ Quang	Thảo	16/03/1993	Quảng Ngãi	
807	Nguyễn Thị Phương	Thảo	17/05/1994	Đà Nẵng	
808	Bùi Thị Thanh	Thảo	08/03/2000	Đà Nẵng	
809	Lê Thị Hồng	Thảo	23/10/1982	Đà Nẵng	
810	Ngô Thị Hồng	Thắm	15/01/1984	Đà Nẵng	
811	Lê Phan Hoài	Thắng	02/12/1996	Lâm Đồng	
812	Trần Công	Thắng	23/11/1990	Đắk Lắk	
813	Hồ Sỹ	Thắng	15/02/1992	Quảng Trị	
814	Nguyễn Chiến	Thắng	22/02/1990	Hà Tĩnh	
815	Trần Văn	Thắng	03/09/1999	Đà Nẵng	
816	Huỳnh Tấn	Thắng	20/11/1987	Đà Nẵng	
817	Nguyễn Văn	Thắng	01/09/1980	Ninh Bình	
818	Vũ Thị	Thêm	25/08/1990	Tây Ninh	
819	Đinh Văn	Thị	19/02/1988	Đà Nẵng	
820	Trần Mạnh	Thị	13/02/2003	Đắk Lắk	
821	Phạm Thị Anh	Thị	12/10/2002	Quảng Ngãi	
822	Nguyễn Quang	Thị	28/03/1992	Đà Nẵng	
823	Nguyễn Đức	Thị	26/03/1996	Đà Nẵng	
824	Phạm Văn	Thiên	03/03/1992	Đà Nẵng	
825	Nguyễn Tài	Thiên	03/09/1998	Quảng Ngãi	
826	Nguyễn Đức	Thiên	16/10/1988	Gia Lai	
827	Lê Văn	Thiên	10/09/1991	Đà Nẵng	
828	Trần Tấn	Thiện	08/09/1991	Đà Nẵng	
829	Lê Văn	Thiện	15/08/1987	Quảng Ngãi	
830	Phạm Thanh	Thiện	27/01/1990	Quảng Ngãi	
831	Võ Toàn	Thiện	04/06/1993	Đà Nẵng	
832	Phạm Thị Mỹ	Thiện	04/10/1980	Quảng Ngãi	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
833	Huỳnh Thị	Thiết	01/03/1996	Đà Nẵng	
834	Nguyễn Đức	Thịnh	26/03/1990	Đà Nẵng	
835	Nguyễn Văn	Thịnh	26/11/2000	Đà Nẵng	
836	Nguyễn Văn	Thịnh	25/12/1997	Quảng Trị	
837	Bùi Thị Như	Thoa	01/01/1988	Quảng Ngãi	
838	Nguyễn Thị Kim	Thoa	05/07/1993	Đà Nẵng	
839	Hứa Văn	Thông	30/07/1995	Đắk Lắk	
840	Trần Quốc	Thống	03/03/1999	Đà Nẵng	
841	Trương Thị	Thu	01/01/1984	Đà Nẵng	
842	Trương Thị	Thu	27/07/1986	Đà Nẵng	
843	Nguyễn Thị	Thu	18/03/1993	Hà Tĩnh	
844	Nguyễn Thị Hà	Thu	07/06/1999	Gia Lai	
845	Trương Hoàng	Thu	04/02/1995	Quảng Ngãi	
846	Trương Công	Thuận	21/05/1984	Đà Nẵng	
847	Nguyễn Thị Kim	Thuận	28/04/1983	Quảng Ngãi	
848	Đào Ngọc Minh	Thuận	25/05/1976	Đà Nẵng	
849	Từ Thanh	Thuận	25/05/1998	Đà Nẵng	
850	Nguyễn Thị Bích	Thuận	01/05/1990	Đà Nẵng	
851	Ngô Bá	Thuận	10/10/1993	Đà Nẵng	
852	Lâm Thị	Thuận	28/02/1987	Đà Nẵng	
853	Huỳnh Thị Thu	Thủy	20/03/1987	Đà Nẵng	
854	Đào Ngọc	Thúy	12/10/1991	Thanh Hóa	
855	Nguyễn Thị Mỹ	Thùy	10/09/1985	Đắk Lắk	
856	Nguyễn Thế	Thùy	17/10/1991	Nghệ An	
857	Phạm Thị	Thủy	01/01/1985	Đà Nẵng	
858	Nguyễn Thị Kim	Thủy	10/09/1990	Đà Nẵng	
859	Hoàng Thị Thanh	Thủy	04/06/1983	Đà Nẵng	
860	Huỳnh Thị	Thủy	06/03/1987	Đà Nẵng	
861	Nguyễn Thị	Thủy	10/10/1990	Đà Nẵng	
862	Hoàng Thị Ngọc	Thủy	30/06/1995	Quảng Trị	
863	Huỳnh Thị	Thủy	04/09/1990	Đắk Lắk	
864	Nguyễn Thị	Thủy	05/02/1990	Đà Nẵng	
865	Lê Thị	Thủy	10/02/1993	Đắk Lắk	
866	Trần Thị	Thúy	04/04/1990	Đà Nẵng	
867	Phùng Phạm Thanh	Thúy	05/10/1980	Đà Nẵng	
868	Trần Thị Thanh	Thúy	25/04/1989	Đà Nẵng	
869	Lê Thị Phương	Thúy	20/04/1987	Quảng Ngãi	
870	Nguyễn Thị	Thúy	25/05/1993	Quảng Ngãi	
871	Võ Thị Thanh	Thúy	01/10/1987	Đà Nẵng	
872	Tôn Nữ Diễm	Thúy	24/11/1979	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
873	Phan Thị Anh	Thư	01/06/1990	Quảng Ngãi	
874	Lê Minh	Thư	06/01/1989	Đà Nẵng	
875	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Thư	14/08/1990	Quảng Ngãi	
876	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	01/08/2007	Gia Lai	
877	Nguyễn Thị Anh	Thư	02/03/2004	Đắk Lắk	
878	Tổng Thị Hoài	Thương	02/02/2001	Gia Lai	
879	Võ Văn	Thương	10/06/1983	Quảng Ngãi	
880	Nguyễn Văn	Thuởng	18/06/1991	Hà Tĩnh	
881	Nguyễn Thị Thanh	Trà	10/12/1984	Đà Nẵng	
882	Trần Thị Thu	Trang	29/06/1988	Quảng Ngãi	
883	Nguyễn Thị Bình	Trang	10/02/1987	Quảng Ngãi	
884	Nguyễn Thị Kim	Trang	08/02/1994	Đà Nẵng	
885	Ngô Thị Hiền	Trang	10/02/1987	Đà Nẵng	
886	Thiều Thị Thùy	Trang	18/06/1985	Đà Nẵng	
887	Lê Thị Thu	Trang	27/05/1984	Quảng Trị	
888	Huỳnh Thị Hạ	Trang	17/12/1989	Đà Nẵng	
889	Nguyễn Thị Thu	Trang	22/05/1985	Đà Nẵng	
890	Nguyễn Thị Huyền	Trang	20/02/1988	Đà Nẵng	
891	Vũ Thị Thùy	Trang	18/09/1986	Khánh Hòa	
892	Nguyễn Thị	Trang	16/12/1990	Đà Nẵng	
893	Võ Thị Minh	Trang	22/12/1984	Đà Nẵng	
894	Đinh Thị Lan	Trang	04/11/1986	Ninh Bình	
895	Nguyễn Thị Huyền	Trang	27/08/1992	Quảng Ngãi	
896	Trần Thị Quỳnh	Trang	01/01/1980	Huế	
897	Lê Thị Huyền	Trang	16/12/2002	Thanh Hóa	
898	Đinh Thị Thu	Trang	04/11/1998	Đà Nẵng	
899	Võ Thị Mai	Trâm	08/02/1988	Đà Nẵng	
900	Trần Thị Thùy	Trâm	24/08/1989	Đà Nẵng	
901	Võ Thị Ngọc	Trâm	02/02/2001	Đà Nẵng	
902	Trần Thị Thiên	Trâm	05/09/1996	Đà Nẵng	
903	Lê Thị Ngọc	Trâm	11/12/1996	Đà Nẵng	
904	Lê Đăng	Trí	04/02/1985	Đà Nẵng	
905	Ngô Văn	Trí	20/09/1987	Đà Nẵng	
906	Nguyễn Thành	Trí	15/02/2007	Quảng Ngãi	
907	Hà Thúc Minh	Trí	12/08/1994	Huế	
908	Nguyễn Thị	Trinh	20/04/1992	Quảng Ngãi	
909	Mai Thị Kiều	Trinh	20/02/1994	Đà Nẵng	
910	Lê Phạm Tú	Trinh	12/11/1998	Đà Nẵng	
911	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	10/04/1994	Gia Lai	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
912	Nguyễn Đình	Trình	05/04/1991	Đà Nẵng	
913	Trần Đức	Trình	30/10/1998	Quảng Ngãi	
914	Nguyễn Thị	Trình	05/03/1996	Đà Nẵng	
915	Huỳnh	Trọng	21/04/1989	Đà Nẵng	
916	Võ Thị Thanh	Trúc	04/10/1985	Gia Lai	
917	Đặng Thị Thanh	Trúc	07/12/1989	Quảng Ngãi	
918	Lê Thị Thanh	Trúc	05/06/1985	Quảng Ngãi	
919	Trần Thị Ánh	Trúc	26/01/1995	Đà Nẵng	
920	Bùi	Trung	13/09/1999	Quảng Ngãi	
921	Nguyễn Ngọc	Trung	02/01/1984	Đà Nẵng	
922	Nguyễn Quốc	Trung	04/10/1988	Đà Nẵng	
923	Trương Hoàng	Trung	02/09/1984	Đà Nẵng	
924	Trần Văn	Trung	06/10/1995	Quảng Ngãi	
925	Phạm Văn	Trung	24/08/1993	Đà Nẵng	
926	Võ Thành	Trung	23/09/1999	Gia Lai	
927	Lê Văn	Trung	06/10/1985	Quảng Ngãi	
928	Nguyễn Duy	Trung	14/11/1981	Đà Nẵng	
929	Nguyễn Quốc	Trung	10/12/2002	Quảng Ngãi	
930	Nguyễn Chí	Trung	22/12/1969	Phú Thọ	
931	Trần Đăng	Trung	01/01/1986	Đà Nẵng	
932	Nguyễn Lê Phương	Trung	13/12/2001	Đà Nẵng	
933	Nguyễn Minh	Trường	08/06/1981	Quảng Ngãi	
934	Võ Quốc	Trường	25/12/1983	Quảng Ngãi	
935	Trần Thị Tú	Uyên	19/10/1986	Khánh Hòa	
936	Trần Thị Phượng	Uyên	29/12/1994	Quảng Ngãi	
937	Trần Mỹ Hoàng	Uyên	16/12/1995	Đắk Lắk	
938	Đỗ Anh	Văn	10/06/1991	Gia Lai	
939	Đặng Thanh	Văn	10/11/1984	Đà Nẵng	
940	Nguyễn Đình	Văn	06/11/1994	Đà Nẵng	
941	Võ Nguyễn Y	Vân	13/03/1988	Đà Nẵng	
942	Đào Thị	Vân	03/11/1991	Phú Thọ	
943	Nguyễn Thị Thúy	Vân	29/10/1984	Quảng Ngãi	
944	Nguyễn Thị Huỳnh	Vân	01/12/1989	Đà Nẵng	
945	Đặng Thị Hà	Vân	03/12/1994	Nghệ An	
946	Lê Vũ Hồng	Vân	27/08/1985	Quảng Ngãi	
947	Hồ Thị	Vân	20/10/1990	Thanh Hóa	
948	Phan Thị Út	Vân	15/10/1989	Gia Lai	
949	Từ Văn	Vận	14/04/1996	Quảng Ngãi	
950	Phạm Thị	Vệ	12/02/1985	Quảng Ngãi	
951	Nguyễn Thị Tường	Vi	23/04/1993	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
952	Nguyễn Thị Tường	Vi	04/06/1993	Đà Nẵng	
953	Phạm Thị Tường	Vi	10/01/1991	Quảng Ngãi	
954	Phạm Thị Hoàng	Vi	09/06/1991	Đà Nẵng	
955	Nguyễn Thị Thúy	Vi	20/10/1993	Đà Nẵng	
956	Nguyễn Văn	Vĩ	04/11/1995	Đà Nẵng	
957	Nguyễn Thị Hoàng	Viên	20/09/1991	Quảng Ngãi	
958	Bạch Tấn	Việt	20/10/1993	Quảng Ngãi	
959	Lê Văn	Việt	21/12/1992	Đà Nẵng	
960	Trần Thị Anh	Việt	19/07/1988	Đà Nẵng	
961	Phạm Tấn	Việt	25/02/1980	Đà Nẵng	
962	Lê Thái	Việt	02/10/1989	Thanh Hóa	
963	Phạm Văn	Việt	21/12/1981	Đà Nẵng	
964	Nguyễn Tấn	Việt	18/08/1993	Quảng Ngãi	
965	Dương Văn	Vinh	14/10/1997	Đà Nẵng	
966	Trương Tấn	Vinh	20/09/1994	Đà Nẵng	
967	Trương Văn	Vinh	29/05/1999	Huế	
968	Nguyễn Đức	Vinh	18/10/1989	Đà Nẵng	
969	Lý Ngọc	Vinh	15/11/1991	Quảng Ngãi	
970	Nguyễn	Vinh	16/03/1984	Đà Nẵng	
971	Nguyễn Hữu	Vinh	27/11/1983	Đà Nẵng	
972	Phạm Nguyên	Vinh	28/03/1987	Đà Nẵng	
973	Nguyễn Xuân	Vinh	01/05/1977	Quảng Ngãi	
974	Nguyễn Quang	Vinh	17/11/1979	Huế	
975	Phùng	Vĩnh	17/08/1991	Đà Nẵng	
976	Trần Văn	Vũ	01/05/1992	Đà Nẵng	
977	Lê Xuân	Vũ	21/06/1990	Gia Lai	
978	Nguyễn Văn	Vũ	03/02/1988	Đà Nẵng	
979	Nguyễn Anh	Vũ	14/03/1993	Quảng Trị	
980	Huỳnh Duy	Vũ	18/05/1985	Đà Nẵng	
981	Trần Tấn	Vũ	01/08/1991	Đà Nẵng	
982	Trương Văn	Vũ	08/07/1990	Đà Nẵng	
983	Lê Văn	Vũ	01/04/1987	Đà Nẵng	
984	Trương Quang	Vũ	28/04/1996	Đà Nẵng	
985	Lý Linh	Vũ	01/06/1990	Quảng Ngãi	
986	Lê Tấn	Vũ	24/08/1992	Đà Nẵng	
987	Nguyễn Hữu	Vũ	24/08/1982	Đà Nẵng	
988	Đặng Công	Vũ	03/07/1999	Đà Nẵng	
989	Lưu Văn	Vũ	07/07/1992	Đà Nẵng	
990	Trần Đình	Vũ	11/03/1994	Đà Nẵng	
991	Nguyễn Lương	Vương	12/10/1988	Đà Nẵng	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
992	Huỳnh Tấn	Vương	22/03/1992	Đà Nẵng	
993	Đặng Ngọc	Vương	03/05/1986	Đà Nẵng	
994	Nguyễn Thị Thanh	Vương	06/05/1992	Đà Nẵng	
995	Đoàn Thị Ái	Vy	20/08/1995	Đồng Nai	
996	Nguyễn Thị Thúy	Vy	22/10/1982	Quảng Ngãi	
997	Nguyễn Tự	Vy	08/06/2000	Đà Nẵng	
998	Nguyễn Trần Ái	Vy	28/10/1978	Đà Nẵng	
999	Nguyễn Thị	Vy	01/01/1991	Đà Nẵng	
1000	Phạm Nguyễn Tường	Vy	25/07/2003	Hồ Chí Minh	
1001	Phạm Thị Thảo	Vy	24/04/2001	Quảng Ngãi	
1002	Nguyễn Trường	Vỹ	04/07/1983	Đà Nẵng	
1003	Phạm Quốc	Vỹ	26/04/1987	Huế	
1004	Đoàn Thị	Xinh	02/07/1985	Đà Nẵng	
1005	Ngô Thị	Xuân	08/06/1980	Đà Nẵng	
1006	Nguyễn Thị Anh	Xuân	04/01/1988	Quảng Ngãi	
1007	Nguyễn Thị Mỹ	Xuân	11/02/1985	Đà Nẵng	
1008	Nguyễn Thanh	Xuân	12/02/1995	Gia Lai	
1009	Trần Phú	Xuân	22/08/1967	Quảng Ngãi	
1010	Trịnh Thị	Xuyến	05/10/1994	Thanh Hóa	
1011	Trần Văn	Ý	09/10/1996	Đà Nẵng	
1012	Phạm Lê Như	Ý	06/08/1995	Quảng Ngãi	
1013	Trần Thị Như	Ý	14/01/1984	Quảng Ngãi	
1014	Trần Thị	Yên	03/08/1990	Nghệ An	
1015	Đỗ Thị Minh	Yến	16/11/1992	Quảng Ngãi	
1016	Nguyễn Thị Kim	Yến	17/10/1986	Đà Nẵng	
1017	Huỳnh Thị	Yến	20/10/1983	Đà Nẵng	
1018	Đặng Thị	Yến	27/05/1991	Gia Lai	
1019	Đỗ Thị Kim	Yến	10/03/1986	Quảng Ngãi	
1020	Phạm Thị Ngọc	Yến	27/05/1987	Gia Lai	
1021	Bùi Thị Hoàng	Yến	14/03/1998	Gia Lai	

Danh sách gồm 1.021 cá nhân./.